



shòu xìng

兽性

noun · brutality; beastly nature

Example Sentences

Tā de xíng wéi chōng mǎn le shòu xìng
他的行为充满了兽性。

His behavior is full of brutality.

Zài jí duān qíng kuàng xià rén kě néng huì bào lù chū shòu xìng
在极端情况下，人可能会暴露出兽性。

In extreme situations, people may reveal their beastly nature.

Trace each character, then write the word on your own.

兽	兽	兽	兽	兽	兽	兽	兽	兽	兽	兽
兽	兽	兽								

性	性	性	性	性	性	性	性	性	性	性
